

ỦY BAN NHÂN DÂN TP CẦN THƠ
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - KỸ THUẬT CẦN THƠ



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đào tạo: CAO ĐẲNG

(hệ tốt nghiệp THPT)

Ngành: QUẢN LÝ SIÊU THỊ

(Mã ngành: 6340443)

NĂM 2022

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

*(Ban hành theo Quyết định số 316/QĐ - KTKT ngày 31 tháng 8 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Cần Thơ)*

Tên ngành: QUẢN LÝ SIÊU THỊ

Mã ngành: 6340443

Trình độ đào tạo: Cao đẳng

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương.

Thời gian đào tạo: 03 năm

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung:

Sau khi tốt nghiệp, người học được cấp bằng Cao đẳng ngành quản lý siêu thị, có khả năng thực hiện tốt các công việc của nhân viên siêu thị, như trưng bày hàng hóa, mua hàng, lưu kho, kế toán, bán hàng, quản lý quan hệ và chăm sóc khách hàng, sử dụng thành thạo ít nhất 1 phần mềm bán hàng...; có khả năng tự tìm và tạo việc làm.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

1.2.1. Kiến thức:

- Trình bày được những nội dung cơ bản về Tổng quan siêu thị, Quản lý và bán hàng được tại các siêu thị;
- Tổ chức quan hệ chăm sóc khách hàng, quản lý cung ứng hàng hóa ở siêu thị.
- Áp dụng được những kiến thức cơ sở, chuyên môn đã học để phân tích, thiết kế và sử dụng được một số phần mềm quản lý trong siêu thị;

1.2.2. Kỹ năng:

- Phân tích, quản lý và xây dựng được Quy trình bán hàng siêu thị, kỹ năng tiếp cận khách hàng và tâm lý ứng xử trong làm việc.
- Sử dụng thành thạo các ứng dụng và phần mềm tin học xuất nhập tồn kho hàng hóa trong nghiệp vụ bán hàng và quản lý siêu thị.
- Xử lý tình huống xảy ra trong quá trình quản lý kinh doanh siêu thị và thương mại dịch vụ.

1.2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- Có phẩm chất đạo đức, có sức khỏe, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc;
- Có tính kỷ luật cao, trung thực với cấp trên, đồng nghiệp và khách hàng, thể hiện tính nghiêm khắc và tôn trọng lợi ích doanh nghiệp;

- Sẵn sàng đảm nhiệm các công việc được giao ở các vị trí, thể hiện tính sáng tạo, quan tâm theo dõi tình hình thương mại nơi làm việc và có tâm huyết với nghề nghiệp được đào tạo.

1.3. Vị trí làm việc sau tốt nghiệp:

Sau khi học xong chương trình này và tốt nghiệp ra trường, người học có thể thực hiện tốt công việc chuyên môn tại các vị trí sau:

- Làm việc bán hàng tại các siêu thị, siêu thị mini, cửa hàng tiện lợi.
- Tự khởi nghiệp, tạo lập và quản lý đơn vị kinh doanh của bản thân và gia đình;
- Làm chuyên viên, tư vấn bán hàng cho các đơn vị thương mại;
- Học liên thông lên đại học để nâng cao trình độ chuyên môn và mở rộng cơ hội nghề nghiệp.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học: 29
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 85 tín chỉ (không kể học phần Công tác xã hội 01 tín chỉ)
 - Khối lượng các môn học chung/đại cương: 435 giờ (20 TC)
 - Khối lượng các môn học chuyên môn: 1620 giờ (65 TC)
 - Khối lượng lý thuyết: 735 giờ
 - Khối lượng thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1320 giờ

3. Nội dung chương trình

3.1 Danh mục và thời lượng các môn học

Mã MH	Tên môn học	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Thi/kiểm tra
I	Các môn học chung	20	435	157	255	23
CMC110	Giáo dục Chính trị	4	75	41	29	5
CMC204	Pháp luật	2	30	18	10	2
CMC202	Giáo dục thể chất	2	60	5	51	4
CMC111	Giáo dục Quốc phòng và An ninh	4	75	36	35	4
CMC103	Tin học	3	75	15	58	2
CMC210	Tiếng Anh	5	120	42	72	6
CXH101	Công tác xã hội	1	45	0	45	0
II	Các môn học chuyên môn	65	1620	505	1065	50
II.1	Môn học cơ sở	12	240	108	120	12
CKD101	Kinh tế vi mô	3	60	27	30	3
CKD102	Quản trị học	2	30	28	0	2
CKD203	Marketing căn bản	2	45	13	30	2
CKD205	Nguyên lý thống kê	2	45	13	30	2

CST307	Quản lý thương mại đại cương	3	60	27	30	3
II.2	Môn học chuyên môn	43	1065	342	690	33
CST101	Tổng quan về siêu thị	2	30	28	0	2
CST305	Quản trị xác định cung hàng hóa & dịch vụ	3	60	27	30	3
CST407	Quản trị dự báo giá cả hàng hóa dịch vụ siêu thị	3	45	42	0	3
CST503	Quản lý đào tạo nhóm kinh doanh siêu thị	3	60	27	30	3
CST405	Quản trị tổ chức cung ứng hàng hóa & lưu kho	3	45	42	0	3
CST404	Tổ chức công việc của nhóm kinh doanh	2	30	28	0	2
CST203	Quản trị hoạt náo & trưng bày hàng hóa dịch vụ	3	60	27	30	3
CST308	Quản trị hệ thống thông tin thương mại	2	45	13	30	2
CST601	Quản trị đầu tư & đánh giá hiệu quả	3	60	27	30	3
CST309	Quản trị bán hàng siêu thị	2	45	13	30	2
CST408	Quản lý năng lực thực hiện của nhóm kinh doanh	3	60	27	30	3
CST406	Anh văn giao tiếp trong siêu thị	2	45	13	30	2
CST504	Quản lý quan hệ thương mại	2	30	28	0	2
CST506	Thực tập doanh nghiệp 1	7	315	0	315	0
CST602	Thực tập doanh nghiệp 2	3	135	0	135	0
II.3	Môn học tự chọn	5	90	55	30	5
CKD103	Kỹ năng giao tiếp trong kinh doanh	3	45	42	0	3
CST505	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	45	13	30	2
CKD506	Quan hệ công chúng	3	45	43	0	2
CLG603	Quản trị chất lượng	2	45	13	30	2
II.4	Thực tập tốt nghiệp	5	225	0	225	0
CKL555	Thực tập tốt nghiệp	5	225	0	225	0
Tổng cộng		85	2055	662	1320	73

Cần Thơ, ngày tháng năm 202...

HIỆU TRƯỞNG